BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CĐ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HSSV DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Tin học **Số TC:** 3 **Lần thi:** .....

Lớp học phần: 015-TH.N1_HK1A.20-21 **Học kỳ:** 1 **Ngày thi:** .....

Khoa: Khoa Kinh Tế **Năm học:** 2020 - 2021 **Thời gian:** ..... phút

STT	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	SỐ TỜ	KÍ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
							= Số	= Chữ	
1	507200060	Bạch Lê Phương	Anh	08/02/2000					
2	507200094	Nhữ Lê Tuấn	Anh	23/11/1998					
3	501200064	Nguyễn Thanh	Bình	06/05/1999					
4	501200052	Phạm Anh	Cơ	28/07/2001					
5	501200070	Nguyễn Công	Đạt	11/06/2001					
6	501200093	Lê Hoàng	Dinh	05/08/1999					
7	501200050	Dương Anh	Đức	18/01/2001					
8	501200076	Phạm Trọng	Đức	04/01/1999					
9	501200087	Trần Anh	Duy	08/05/2000					
10	507200080	Nguyễn Hữu	Hào	26/07/1999					
11	501200051	Đoàn Minh	Hiếu	29/01/2001					
12	510200046	Kiều Trung	Hiếu	03/06/1999					
13	510200086	Hồ Đức	Huy	20/07/1998					
14	501200058	Phạm Gia	Huy	29/10/1997					
15	501200047	Phạm Trần Nhật	Huy	22/07/1999					
16	501200065	Mai Trần Duy	Khang	09/06/1996					
17	501200068	Phạm Thái	Khang	13/06/2000					
18	506200085	Nguyễn Thế	Khương	14/02/2000					
19	501200081	Võ Vũ	Linh	20/06/1991					
20	501200043	Nguyễn Phước	Lộc	20/02/2001					
21	501200055	Nguyễn Thành	Long	27/11/1996					
22	510200073	Võ Hoàng	Long	10/06/2001					
23	507200089	Trần Minh	Nhựt	07/12/2001					
24	510200045	Nguyễn Thanh	Phước	06/01/2000					
25	501200077	Nguyễn Đỗ Minh	Quân	29/06/2000					
26	501200074	Trần Minh	Quang	10/03/2001					
27	501200066	Mai Diệp	Quốc	23/01/2000					
28	501200082	Thái Bá	Quý	18/03/2001					
29	501200053	Phan Chí	Thành	25/10/1998					
30	501200067	Huỳnh Minh	Thi	24/07/2000					
31	507200056	Phan Thị Thanh	Trà	06/10/2001					

STT	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	SỐ TỜ	KÍ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
							= Số	= Chữ	
32	501200048	Võ Quang	Trí	16/01/2000					
33	510200084	Ngô Quí	Trọng	30/01/2000					
34	501200083	Lê Chính	Trực	11/08/2001					
35	506200054	Nguyễn Ngọc	Trung	25/09/2000					
36	510200011	Đoàn Anh	Tuấn	18/11/1996					
37	508200061	Nguyễn Thị Tường	Vân	10/01/2001					
38	501200049	Võ Quốc	Việt	24/10/1998					
39	510200092	Nguyễn Thanh	Vương	21/10/1999					
40	501200069	Huỳnh Thảo	Vy	14/07/2001					
41	507200072	Đoàn Trần Công	Vỹ	26/12/2001					
42	501200075	Võ Thị Ngọc	Xuyến	21/01/2001					

Tổng số sinh viên : 42

Số có mặt:.....

Số vắng mặt:.....

Số bài thi:.....

Số giấy thi:.....

Giám thị 1
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1
(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2
(Họ tên và chữ ký)

Ngày ... tháng .... năm ....
KHOA

Ngày ... tháng .... năm ....
PHÒNG ĐÀO TẠO